

Số: /KH-UBND

Yên Bái, ngày tháng 12 năm 2024

## KẾ HOẠCH

### Duy trì bền vững kết quả Dự án “Đầu tư xây dựng và phát triển hệ thống cung ứng dịch vụ y tế tuyến cơ sở” tỉnh Yên Bái giai đoạn 2025 - 2030

Căn cứ Quyết định 574/QĐ-UBND ngày 04/4/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi Dự án “Đầu tư xây dựng và phát triển hệ thống cung ứng dịch vụ y tế tuyến cơ sở” - Dự án thành phần tỉnh Yên Bái; Quyết định số 126/QĐ-UBND ngày 17/01/2020; Quyết định số 1630/QĐ-UBND ngày 02/8/2021; Quyết định số 1095/QĐ-UBND ngày 11/07/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái phê duyệt điều chỉnh, bổ sung Báo cáo nghiên cứu khả thi Dự án “Đầu tư xây dựng và phát triển hệ thống cung ứng dịch vụ y tế tuyến cơ sở” - Dự án thành phần tỉnh Yên Bái.

Sau 5 năm (2020-2024) tỉnh Yên Bái đã thực hiện Dự án “Đầu tư xây dựng và phát triển hệ thống cung ứng dịch vụ y tế tuyến cơ sở” - Dự án thành phần tỉnh Yên Bái với nguồn tài trợ từ Ngân hàng Thế giới, Dự án đã hoàn thành các mục tiêu đặt ra. Kết quả của dự án đã mang lại hiệu quả hết sức thiết thực, giúp cải thiện về hạ tầng y tế, chất lượng nguồn nhân lực của hệ thống y tế tuyến cơ sở trên địa bàn tỉnh Yên Bái; góp phần quan trọng từng bước nâng cao chất lượng dịch vụ y tế tại tuyến y tế cơ sở tỉnh Yên Bái.

Theo đề nghị của Ngân hàng Thế giới tại Công văn ngày 29/10/2024; đề nghị của Sở Y tế tại Tờ trình số 295/TTr-SYT ngày 04/12/2024, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch duy trì bền vững kết quả Dự án “Đầu tư xây dựng và phát triển hệ thống cung ứng dịch vụ y tế tuyến cơ sở” - Dự án thành phần tỉnh Yên Bái giai đoạn 2025 - 2030, với nội dung như sau:

#### PHẦN 1

### TÓM TẮT CÁC KẾT QUẢ DỰ ÁN “ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN HỆ THỐNG CUNG ỨNG DỊCH VỤ Y TẾ TUYẾN CƠ SỞ” - DỰ ÁN THÀNH PHẦN TỈNH YÊN BÁI

Tỉnh Yên Bái đã triển khai thực hiện Dự án “Đầu tư xây dựng và phát triển hệ thống cung ứng dịch vụ y tế tuyến cơ sở” trong giai đoạn 2020-2024, Với sự hỗ trợ của Ngân hàng Thế giới, tỉnh Yên Bái được đầu tư cơ sở vật chất cho 46 trạm y tế với 6 trạm y tế xây mới và 40 trạm y tế được nâng cấp, sửa chữa và nâng cấp mở rộng 1 trung tâm y tế huyện.

(Chi tiết các công trình như Phụ lục I kèm theo).

Cung cấp trang thiết bị theo nhu cầu đáp ứng danh mục trang thiết bị tối thiểu của trạm; đào tạo nâng cao năng lực cán bộ y tế theo các vấn đề sức khỏe ưu tiên trong khuôn khổ dự án; nâng cao chất lượng dịch vụ tại trạm y tế qua mô hình Bảng điểm chất lượng được áp dụng cho 173/173 trạm y tế (đạt 100%). Dự án đã cải thiện chất lượng cung cấp dịch vụ tại trạm y tế một cách đáng kể, đặc biệt đạt kết quả chỉ số cơ bản đầu ra của dự án, cụ thể:

- Tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế đạt 95%.
- Tỷ lệ tiêm chủng đầy đủ các loại vắc xin cho trẻ em dưới 1 tuổi đạt 98,5%.
- Tỷ lệ xã đạt tiêu chí quốc gia về y tế xã đạt 94%.
- Tỷ lệ trạm y tế xã áp dụng bảng điểm chất lượng đạt 100%.
- Số lượt khám chữa bệnh tại TYT tuyến xã đạt trên 600.000 lượt/năm.
- Tỷ lệ trạm y tế xã, phường, thị trấn thực hiện dự phòng, quản lý, điều trị một số bệnh không lây nhiễm đạt 24%.
- Duy trì tỷ lệ nhân viên y tế thôn bản đang hoạt động đã được đào tạo đạt 91,1%.
- Tỷ lệ người bị tăng huyết áp được quản lý điều trị so với số phát hiện đạt 58,3%.
- Tỷ lệ người bị đái tháo đường được quản lý điều trị so với số phát hiện đạt 87,3%.
- Số phụ nữ trong nhóm nguy cơ được khám sàng lọc ung thư cổ tử cung (UTCTC) hằng năm khoảng 9.000 người.

*(Chi tiết theo như Phụ lục II kèm theo)*

Với những kết quả đạt được sau 5 năm triển khai thực hiện dự án được Ngân hàng Thế giới tài trợ, tỉnh Yên Bái tiếp tục duy trì bền vững kết quả và ngày càng nâng cao hơn nữa chất lượng cung ứng dịch vụ tại trạm y tế đáp ứng công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân trong tình hình mới.

## PHẦN 2

### KẾ HOẠCH DUY TRÌ BỀN VỮNG KẾT QUẢ DỰ ÁN

#### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

**1. Mục đích:** Nâng cao chất lượng và hiệu suất sử dụng dịch vụ y tế của mạng lưới y tế cơ sở trên địa bàn tỉnh. Hỗ trợ cải thiện các dịch vụ dự phòng, nâng cao sức khỏe, khám chữa bệnh ban đầu; ưu tiên các đối tượng là bà mẹ trẻ em, người cao tuổi, người dân ở vùng khó khăn, dân tộc thiểu số góp phần đảm bảo sức khỏe, nâng cao tuổi thọ, và cải thiện chất lượng sống của người dân.

#### 2. Yêu cầu

- Bám sát mục tiêu, nhiệm vụ nhằm đảm bảo duy trì và phát triển bền vững các kết quả đã đạt được của Dự án “Đầu tư xây dựng và phát triển hệ thống cung ứng dịch vụ y tế tuyến cơ sở” trên địa bàn tỉnh Yên Bái giai đoạn 2025 - 2030.

- Xác định cụ thể các nội dung công việc cần triển khai phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và điều kiện thực tiễn của cơ quan, đơn vị; có lộ trình, phân công nhiệm vụ cụ thể gắn với trách nhiệm và phát huy vai trò chủ động, tích cực của các sở, ngành, địa phương.

- Bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ, thường xuyên, hiệu quả giữa các sở, ngành, địa phương trong việc triển khai thực hiện Kế hoạch. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch.

## II. MỤC TIÊU

**1. Mục tiêu chung:** Duy trì và phát triển bền vững các kết quả đã đạt được của Dự án YTCS nhằm không ngừng nâng cao chất lượng cung ứng dịch vụ y tế của mạng lưới y tế cơ sở. Bảo đảm mọi người dân đều được quản lý, chăm sóc, tăng cường sức khỏe, nâng cao chất lượng cuộc sống; ưu tiên các đối tượng là bà mẹ trẻ em, người cao tuổi, người dân ở vùng khó khăn, dân tộc thiểu số; từng bước đảm bảo sức khỏe, nâng cao tuổi thọ và cải thiện chất lượng sống của người dân; góp phần tích cực vào thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh.

### 2. Mục tiêu cụ thể

- Thường xuyên duy tu bảo dưỡng cơ sở vật chất đảm bảo công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân không bị gián đoạn.

- Sử dụng hiệu quả trang thiết bị được đầu tư và quản lý theo đúng quy định.

- Duy trì và nâng cao năng lực cán bộ y tế thông qua đào tạo liên tục các nội dung chuyên môn và quản lý phù hợp chức năng nhiệm vụ TYT xã và nhu cầu chăm sóc sức khỏe của người dân;

- Nâng cao chất lượng cung ứng dịch vụ tại trạm y tế, từng bước cải tiến chất lượng dịch vụ thông qua áp dụng mô hình Bảng điểm chất lượng.

## III. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN

**1. Phạm vi:** 09 Trung tâm y tế huyện, thị xã, thành phố và 173 trạm y tế xã, phường, thị trấn.

### 2. Đối tượng

- Các trạm y tế xã, phường, thị trấn.

- Trung tâm y tế huyện, thị xã, thành phố.

- Người bệnh, người dân trên địa bàn.

**3. Thời gian thực hiện:** Trong giai đoạn năm 2025 - 2030.

## IV. CHỈ TIÊU THỰC HIỆN

### 1. Đến năm 2025

- Tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế đạt  $\geq 95\%$ .

- Tỷ lệ tiêm chủng đầy đủ các loại vắc xin cho trẻ em dưới 1 tuổi đạt 98,5%.

- Tỷ lệ xã đạt tiêu chí quốc gia về y tế xã đạt 100%.
- Tỷ lệ trạm y tế xã áp dụng bảng điểm chất lượng đạt 100%.
- Số lượt khám chữa bệnh tại TYT tuyến xã đạt trên 620.000 lượt/năm.
- Tỷ lệ trạm y tế xã, phường, thị trấn thực hiện dự phòng, quản lý, điều trị một số bệnh không lây nhiễm đạt 35%.
- Duy trì tỷ lệ nhân viên y tế thôn bản đang hoạt động đã được đào tạo đạt 93,7%.
- Tỷ lệ người bị tăng huyết áp được quản lý điều trị so với số phát hiện đạt 60%.
- Tỷ lệ người bị đái tháo đường được quản lý điều trị so với số phát hiện đạt 88%.
- Số phụ nữ trong nhóm nguy cơ được khám sàng lọc ung thư cổ tử cung hàng năm đạt khoảng 10.000 người.

## **2. Đến năm 2030**

- Tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế đạt  $\geq 97\%$ .
- Tỷ lệ tiêm chủng đầy đủ các loại vắc xin cho trẻ em dưới 1 tuổi đạt 98,5%.
- Tỷ lệ xã đạt tiêu chí quốc gia về y tế xã đạt 100%.
- Tỷ lệ trạm y tế xã áp dụng bảng điểm chất lượng đạt 100%.
- Số lượt khám chữa bệnh tại TYT tuyến xã đạt trên 650.000 lượt/năm.
- Tỷ lệ trạm y tế xã, phường, thị trấn thực hiện dự phòng, quản lý, điều trị một số bệnh không lây nhiễm đạt 80%.
- Duy trì tỷ lệ nhân viên y tế thôn bản đang hoạt động đã được đào tạo đạt 100%.
- Tỷ lệ người bị tăng huyết áp được quản lý điều trị so với số phát hiện đạt 62%.
- Tỷ lệ người bị đái tháo đường được quản lý điều trị so với số phát hiện đạt 90%.
- Số phụ nữ trong nhóm nguy cơ được khám sàng lọc ung thư cổ tử cung hàng năm đạt khoảng 11.000 người.

*(Chi tiết như phụ lục II kèm theo).*

## **V. NỘI DUNG THỰC HIỆN**

### **1. Duy trì bền vững cơ sở hạ tầng và trang thiết bị**

#### **1.1. Thực trạng**

Tỉnh Yên Bái có 02 Chi cục<sup>1</sup>; 03 Trung tâm hệ dự phòng và sự nghiệp<sup>2</sup>; 07 Bệnh viện với 02 Bệnh viện đa khoa tuyến tỉnh và 05 bệnh viện chuyên

<sup>1</sup> Chi cục Dân số; Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm.

<sup>2</sup> Trung tâm Kiểm soát bệnh tật; Trung tâm Kiểm nghiệm Thuốc - Mỹ phẩm - Thực phẩm; Trung tâm Pháp Y.

khoa<sup>3</sup>; 09 Trung tâm Y tế huyện, thị xã, thành phố<sup>4</sup>; 160 Trạm Y tế và 13 phòng khám đa khoa khu vực.

Trong khuôn khổ dự án “Đầu tư xây dựng và phát triển hệ thống cung ứng dịch vụ y tế tuyến cơ sở”, Tỉnh Yên Bái đã được đầu tư cơ sở vật chất cho 46 trạm y tế (trong đó 6 trạm y tế xây mới và 40 trạm y tế được nâng cấp, sửa chữa) và nâng cấp mở rộng 1 trung tâm y tế huyện; đã hoàn thành, bàn giao và đưa vào khai thác sử dụng từ các năm 2022 - 2023. Đồng thời các trạm y tế cũng được mua sắm cung cấp trang thiết bị thiết yếu phục vụ công tác khám chữa bệnh tại tuyến cơ sở. Đến nay đang hoạt động tốt và rất hiệu quả, đảm bảo trong giai đoạn năm 2025 - 2030 vẫn tiếp tục phát huy tốt và đủ điều kiện đạt tiêu chí Quốc gia về y tế xã.

## **1.2. Mục tiêu**

- Sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất và trang thiết bị phục vụ công tác khám chữa bệnh, phát huy tốt vai trò của hệ thống cung ứng dịch vụ y tế cơ sở. Đồng thời thực hiện công tác quản lý, duy tu bảo dưỡng cơ sở vật chất, trang thiết bị kịp thời.

- Đảm bảo công năng sử dụng của công trình, không làm gián đoạn các hoạt động khám chữa bệnh tại trạm y tế.

- Đảm bảo quản lý và sử dụng hiệu quả trang thiết bị trong công tác khám chữa bệnh tại trạm y tế.

## **1.3. Nội dung hoạt động**

### **1.3.1. Ủy ban nhân dân huyện, xã**

Bố trí kinh phí phục vụ công tác duy tu bảo dưỡng cơ sở vật chất, trang thiết bị đảm bảo đáp ứng tốt công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân trên địa bàn quản lý.

### **1.3.2. Sở Y tế**

- Chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị trong ngành triển khai thực hiện công tác duy tu bảo dưỡng cơ sở vật chất, sử dụng hiệu quả và quản lý trang thiết bị đảm bảo đúng quy định:

+ Về cơ sở vật chất: Chỉ đạo, hướng dẫn Trung tâm Y tế các huyện, thị xã, thành phố: trực tiếp chỉ đạo các trạm y tế trên địa bàn thực hiện duy tu bảo dưỡng cơ sở vật chất đảm bảo đúng quy định và chịu trách nhiệm về sử dụng hiệu quả các tài sản đã được dự án trang bị. Chịu trách nhiệm theo dõi, kịp thời phát hiện các vấn đề về kỹ thuật công trình (cấu trúc công trình: tường, mái, cửa sổ, cửa ra vào để phát hiện hư hại như nứt, thấm dột, lún...); kịp thời báo cáo

<sup>3</sup> Bệnh viện Đa khoa tỉnh; Bệnh viện Đa khoa khu vực Nghĩa Lộ; Bệnh viện Nội tiết; Bệnh viện Phổi; Bệnh viện Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng; Bệnh viện Tâm thần; Bệnh viện Sản - Nhi.

<sup>4</sup> Trong đó có 08 Trung tâm Y tế đa chức năng (cả khám chữa bệnh, y tế dự phòng và dân số); 01 Trung tâm Y tế thị xã Nghĩa Lộ thực hiện 2 chức năng Y tế dự phòng và dân số.

cấp có thẩm quyền để có phương án duy tu bảo dưỡng. Sau thời gian sử dụng cần phải cải tạo mở rộng, bổ sung theo nhu cầu để đáp ứng công tác khám chữa bệnh. Tổng hợp nhu cầu duy tu bảo dưỡng hoặc cải tạo, mở rộng cơ sở vật chất của các trạm y tế đã được dự án đầu tư phù hợp với hoạt động chuyên môn trong từng thời điểm tham mưu Ủy ban nhân dân cấp huyện để kịp thời sửa chữa không làm gián đoạn công tác khám chữa bệnh tại trạm y tế. Thường xuyên theo dõi, kiểm tra, giám sát thường xuyên các trạm y tế thuộc địa bàn.

+ Về trang thiết bị: Chỉ đạo Trung tâm Y tế các huyện, thị xã, thành phố: Thực hiện quản lý tài sản theo đúng quy định, lưu trữ đầy đủ hồ sơ về trang thiết bị y tế; Thực hiện hạch toán kịp thời, đầy đủ trang thiết bị y tế về hiện vật và giá trị theo quy định hiện hành của pháp luật về kế toán, thống kê.

- Thành lập đoàn kiểm tra, giám sát các đơn vị trực thuộc và trạm y tế về công tác quản lý về y tế và hoạt động chuyên môn.

- Hàng năm xây dựng và triển khai kế hoạch kiểm tra, giám sát định kỳ và đột xuất để kịp thời chấn chỉnh, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc và xếp loại khen thưởng hoàn thành nhiệm vụ xuất sắc.

## **2. Duy trì phát triển đào tạo - Tăng cường năng lực**

### **2.1. Thực trạng**

- Tỉnh Yên Bái đã tổ chức đào tạo các lĩnh vực chuyên môn trong khuôn khổ dự án cho 100% các trạm y tế (173 trạm y tế xã, phường, thị trấn).

- Đội ngũ giảng viên từ các Trung tâm và bệnh viện tuyến tỉnh đã qua đào tạo TOT của dự án, đủ điều kiện tiếp tục tham gia đào tạo lại.

- Cán bộ tất cả các trạm y tế đều có tham gia các lớp đào tạo thuộc các chuyên đề theo nhiệm vụ được phân công của Trưởng trạm y tế. Việc triển khai thực hiện các hoạt động sau khi đào tạo thuận lợi.

### **2.2. Mục tiêu**

- Duy trì và phát triển đội ngũ giảng viên đã qua đào tạo của dự án.

- 100% cán bộ y tế xã được tham gia đào tạo và đào tạo liên tục về các nội dung chuyên môn liên quan đến lĩnh vực phụ trách.

### **2.3. Nội dung hoạt động**

- Sở Y tế chỉ đạo các Trung tâm Y tế huyện, thị xã, thành phố xây dựng kế hoạch đào tạo hàng năm theo nhu cầu của các trạm y tế trên địa bàn đối với các chuyên đề đào tạo của dự án.

- Tổng hợp và xây dựng kế hoạch đào tạo trên địa bàn toàn tỉnh và tổ chức công tác đào tạo liên tục theo quy định.

- Tận dụng lực lượng giảng viên đã qua đào tạo của dự án và tổ chức các đào tạo lại cho cán bộ y tế thuộc trạm y tế.

- Lòng ghép hoạt động đào tạo, tập huấn với các chương trình dự án khác đang thực hiện trên địa bàn. Đa dạng các hình thức đào tạo, tăng cường đẩy mạnh hình thức kết nối, đào tạo trực tuyến với các bệnh viện tuyến Trung ương.

- Tăng cường thực hiện công tác luân chuyển, luân phiên cán bộ trung tâm y tế về làm việc tại trạm y tế, giúp từng bước nâng cao chất lượng dịch vụ y tế tuyến cơ sở.

- Thường xuyên thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá chất lượng định kỳ.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác đào tạo và cấp chứng chỉ.

### **3.3. Duy trì và nâng cao chất lượng và sử dụng dịch vụ**

#### **3.1. Thực trạng**

- Tỉnh Yên Bái đã triển khai áp dụng mô hình bảng điểm chất lượng dịch vụ tại 100% các trạm y tế xã, phường, thị trấn trên địa bàn toàn tỉnh.

- Các trạm y tế đã triển khai thực hiện các nội dung của bảng điểm để tự chấm điểm và lập kế hoạch khắc phục. Sử dụng bảng điểm và tự chấm điểm thành thạo.

#### **3.2. Mục tiêu**

- Duy trì bao phủ áp dụng mô hình bảng điểm chất lượng tại 100% các trạm y tế trên địa bàn tỉnh.

- Nâng cao hiệu quả áp dụng bảng điểm chất lượng tại trạm y tế và song hành cùng Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã.

- Tăng cường truyền thông trong cộng đồng về kiến thức phòng bệnh, chữa bệnh, chú trọng các bệnh không lây nhiễm như tăng huyết áp, đái tháo đường, bệnh phổi tắc nghẽn, sàng lọc ung thư cổ tử cung...

- Mở rộng dịch vụ theo quy định nhiệm vụ chức năng của TYT xã nhằm đáp ứng tốt hơn nhu cầu chăm sóc sức khỏe của người dân.

**3.3. Nội dung hoạt động.** Giao Sở Y tế trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ của ngành chỉ đạo thực hiện các nội dung sau:

- Chỉ đạo các Trung tâm Y tế huyện, thị xã, thành phố tiếp tục duy trì hoạt động mô hình bảng điểm chất lượng tại các trạm y tế trên địa bàn và bổ sung vào nội dung bảng điểm kiểm tra, giám sát, đánh giá xếp loại hàng năm của Trung tâm y tế đối với các trạm y tế.

- Rà soát, tham mưu bổ sung nội dung duy trì hoạt động mô hình bảng điểm chất lượng tại các trạm y tế trên địa bàn để đánh giá xếp loại hàng năm đối với các Trung tâm Y tế.

- Áp dụng phần mềm bảng điểm chất lượng do Sở Y tế quản lý, các trạm y tế tự chấm điểm trên phần mềm để Sở y tế theo dõi và chấn chỉnh kịp thời.

- Lòng ghép nội dung mô hình bảng điểm chất lượng với công tác giám sát thực hiện Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã.

- Tiếp tục thực hiện đổi mới toàn diện về phong cách, thái độ phục vụ của đội ngũ cán bộ y, bác sỹ; xây dựng bệnh viện xanh - sạch - đẹp, an toàn, văn minh. Triển khai các giải pháp nâng cao sự hài lòng của người bệnh, thực hiện tốt phong trào thi đua “Bác sỹ tận tâm, bệnh nhân hạnh phúc” tại tất cả các cơ sở khám, chữa bệnh. Chú trọng hướng đến vấn đề quản lý, điều trị các bệnh không lây nhiễm, các bệnh mạn tính tại tuyến y tế cơ sở. Tăng cường công tác truyền thông giáo dục sức khỏe, mở rộng và đa dạng hóa các hoạt động truyền thông để nâng cao hiệu quả công tác truyền thông giáo dục sức khỏe với sự tham gia của các ban, ngành, đoàn thể, các tổ chức chính trị - xã hội. Xây dựng các thông điệp, nội dung truyền thông phù hợp để người dân dễ nhớ, dễ hiểu, dễ thực hiện, nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi trong bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe cho bản thân, gia đình và xã hội.

- Tăng cường công tác theo dõi, kiểm tra, giá sát định kỳ, thường xuyên các trạm y tế trong áp dụng bảng điểm chất lượng TYT xã.

## **VI. CƠ CẤU NGUỒN VỐN THỰC HIỆN KẾ HOẠCH**

- Ngân sách địa phương của tỉnh Yên Bái.

- Nguồn thu từ hoạt động khám chữa bệnh của các đơn vị.

- Nguồn viện trợ và các nguồn hợp pháp khác để đảm bảo thực hiện các hoạt động (nếu có).

## **VII. CÁC NHIỆM VỤ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN CHỦ YẾU**

### **1. Nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm về củng cố, hoàn thiện, nâng cao chất lượng hoạt động của y tế cơ sở**

Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát trong thực hiện trách nhiệm, nâng cao chất lượng hoạt động và tạo thuận lợi cho người dân trong tiếp cận, sử dụng dịch vụ y tế cơ sở, nhất là người dân ở vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số gắn với mục tiêu bảo đảm công bằng trong bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân.

### **2. Tăng cường quản lý nhà nước**

- Căn cứ và kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành, Sở Y tế chủ trì, phối hợp các sở, ngành, cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện các hoạt động duy trì bền vững kết quả của dự án; tổng hợp báo cáo kết quả định kỳ hàng năm.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đôn đốc các đơn vị, địa phương trong triển khai các hoạt động duy trì bền vững kết quả của dự án trên địa bàn toàn tỉnh (sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, trang thiết bị, thực hiện nghiêm chế độ quản lý, duy tu bảo dưỡng, bảo trì hàng năm; đào tạo liên tục; tăng cường nâng cao chất lượng dịch vụ...)



### 3. Truyền thông

Củng cố, phát triển mạng lưới truyền thông, giáo dục sức khỏe đến thôn, xóm, bản, làng; mở rộng và đa dạng hóa các hoạt động truyền thông để nâng cao hiệu quả công tác truyền thông giáo dục sức khỏe với sự tham gia của các ban, ngành, đoàn thể, các tổ chức chính trị - xã hội. Xây dựng các thông điệp, nội dung truyền thông phù hợp để người dân dễ nhớ, dễ hiểu, dễ thực hiện, nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi trong bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe cho bản thân, gia đình và xã hội đặc biệt là vai trò của tuyến y tế cơ sở.

### 4. Huy động tham gia xã hội

Trong quá trình triển khai các hoạt động duy trì bền vững kết quả của dự án trên địa bàn toàn tỉnh có thể huy động sự hỗ trợ của các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân cùng tham gia các lĩnh vực khi cần thiết.

## VIII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

### 1. Sở Y tế

- Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch duy trì bền vững kết quả của dự án đạt hiệu quả; chủ trì, phối hợp với các sở ngành liên quan xây dựng quy chế phối hợp, nhắc nhở, kiểm tra, đôn đốc các đơn vị trong triển khai thực hiện.

- Định kỳ hàng năm tổ chức sơ kết và sau 5 năm tổ chức tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Phối hợp với các sở ngành tham mưu trình Ủy ban nhân dân tỉnh điều chỉnh, bổ sung nội dung Kế hoạch phù hợp với tình hình thực tế (trong trường hợp cần thiết).

- Phối hợp với các cơ quan có liên quan mưu trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí để duy trì bền vững kết quả của dự án; Xây dựng quy chế phối hợp giữa các sở, ngành, cơ quan, đơn vị có liên quan trong triển khai thực hiện các hoạt động duy trì bền vững kết quả của dự án; tổng hợp báo cáo kết quả định kỳ hàng năm.

**2. Sở Kế hoạch và Đầu tư:** Sở Kế hoạch và Đầu tư Phối hợp với Sở Tài chính và các cơ quan liên quan tham mưu cho cấp có thẩm quyền xem xét, bố trí kế hoạch vốn đầu tư công để triển khai thực hiện Kế hoạch duy trì bền vững kết quả Dự án phù hợp với khả năng cân đối vốn của tỉnh. Trên cơ sở đề xuất của Sở Y tế, Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh trong đó có các chỉ tiêu về bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân.

**3. Sở Xây dựng:** Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật trong hoạt động đầu tư xây dựng về các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước được giao của Sở.

**4. Sở Tài chính:** Cân đối vốn sự nghiệp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch.

**5. Sở Nội vụ:** Phối hợp với Sở Y tế kiện toàn hệ thống tổ chức bộ máy y tế, chú trọng công tác thu hút tuyển dụng, đào tạo nguồn nhân lực y tế... phục vụ hiệu quả nhiệm vụ chăm sóc sức khỏe nhân dân.

**6. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội:** Phối hợp với Sở Y tế và các đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành các chính sách đảm bảo an sinh xã hội đối với các đối tượng dễ bị tổn thương (người già, trẻ em, người khuyết tật, người nghèo,...) phù hợp với điều kiện, tình hình thực tế của tỉnh.

**7. Sở Thông tin và Truyền thông:** Phối hợp với các sở ngành liên quan đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, hướng dẫn các biện pháp bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân.

**8. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:** Phối hợp với Sở Y tế lồng ghép các hoạt động của tiêu chí về y tế đối với xã đạt Nông thôn mới, Nông thôn mới nâng cao.

**9. Bảo hiểm xã hội tỉnh:** Phối hợp với Sở Y tế tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh phát triển, nâng cao tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế; giải quyết tốt các vấn đề liên quan đến khám, chữa bệnh bảo hiểm y tế.

#### **10. Ủy ban nhân các huyện, thị xã, thành phố**

Căn cứ Kế hoạch được ban hành, chủ động xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch duy trì bền vững kết quả của dự án trên địa bàn; bố trí quỹ đất cho việc đầu tư phát triển cơ sở y tế công lập và ngoài công lập; cân đối, bố trí kinh phí đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị,... phục vụ công tác chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân.

Chỉ đạo Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn căn cứ vào Kế hoạch của tỉnh, huyện và điều kiện thực tế của địa phương, xây dựng và triển khai Kế hoạch duy trì bền vững kết quả của dự án tại địa phương.

Trên đây là Kế hoạch duy trì bền vững kết quả Dự án “Đầu tư xây dựng và phát triển hệ thống cung ứng dịch vụ y tế tuyến cơ sở” tỉnh Yên Bái giai đoạn 2025 - 2030; đề nghị các sở, ngành, địa phương nghiêm túc triển khai thực hiện./.

#### **Nơi nhận:**

- Ngân hàng Thế giới;
- Ban QLDA TW (Bộ Y tế);
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: VT, VX, XD.

**KT.CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Vũ Thị Hiền Hạnh**